

Một số vấn đề

QUẢN LÝ KỸ THUẬT ĐỐI VỚI CÔNG CỤ VÀ MÁY MÓC DÙNG TRONG NÔNG NGHIỆP

NGUYỄN DIỄN

Trong thời gian qua, nông nghiệp đã được trang bị hàng triệu công cụ cầm tay và hàng vạn máy móc cơ khí các loại. Bên cạnh những công cụ, máy móc được trang bị đáng lại, kiểu, đủ số lượng và chất lượng tốt, còn có những công cụ, máy móc không thích hợp, chất lượng xấu, số lượng thiếu; phụ tùng máy kéo và máy nông nghiệp thiếu; công tác sửa chữa làm chậm và chất lượng chưa bảo đảm.

Những tồn tại trên đây có ảnh hưởng nhiều đến sản xuất nông nghiệp, cần sớm được giải quyết. Muốn giải quyết tốt vấn đề này trước hết phải xác định rõ đặc điểm yêu cầu của công cụ, máy móc dùng trong nông nghiệp, đánh giá đúng tình hình, xác định đúng nguyên nhân mới đề ra được biện pháp cụ thể.

Công cụ, máy móc dùng trong nông nghiệp tác động vào một đối tượng phức tạp là đất đai, cây trồng, gia súc, và hoạt động trong một môi trường không đồng nhất, phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên. Tính chất đất đai, cây trồng lại biến đổi theo thời gian và không gian đòi hỏi công cụ, máy móc phải có loại, kiểu phù hợp cho từng đối tượng cụ thể. Trồng trọt, chăn nuôi, chế biến, bảo quản... gồm hàng trăm công việc khác nhau, mỗi công việc cần một loại công cụ riêng.

Để bảo đảm cho công cụ, máy móc dùng trong nông nghiệp đúng, đủ, tốt, phải giải quyết ba vấn đề sau đây:

1) Xác định được loại, kiểu công cụ, máy móc thích hợp với điều kiện, trình độ tổ chức sản xuất nông nghiệp.

2) Thiết kế, chế tạo công cụ, máy móc đúng yêu cầu của nông nghiệp, bảo đảm qui cách, kích thước, chất lượng tốt.

3) Trang bị công cụ máy móc, đúng đối tượng; sử dụng đúng việc, đúng chỗ, đúng thao tác kỹ thuật; chăm sóc, sửa chữa, bảo quản tốt.

Những vấn đề này, chúng ta đã và đang thực hiện. Đã đem lại những kết quả nhất định, nhưng còn nhiều mặt do quan niệm chưa rõ, tổ chức phân công chưa hợp lý, nên đã gây ra những thiếu sót, tác hại đến sản xuất.

Để bước đầu giải quyết những tồn tại nói trên, theo chúng tôi, phải trả lời ba câu hỏi đặt ra sau đây:

1. Ai là người xác định loại, kiểu công cụ, máy móc dùng trong nông nghiệp?

Muốn cho công cụ máy móc đưa vào nông nghiệp đem lại lợi ích thiết thực, trước hết công cụ phải thích hợp với yêu cầu của sản xuất, đúng với công việc, hợp với từng loại đất, từng loại cây trồng; hợp với sức người, sức súc vật hoặc sức máy. Như chúng ta biết cây đất khô có những yêu cầu khác cây ở vùng chiêm trũng; liềm cắt lúa cầu tạo khác liềm cắt cỏ v.v...

Việc xác định loại, kiểu công cụ không thể tùy tiện mà phải dựa vào những căn cứ khoa học và phải tiến hành theo phương pháp khoa học, có tổ chức, phân công, phân cấp cụ thể. Ví dụ như: để xác định loại, kiểu cày cho Nam-hà, Viện công cụ và cơ giới hóa nông nghiệp đã cùng Ủy ban nông nghiệp tỉnh tiến hành điều tra, nghiên cứu, phân tích đặc điểm, tính chất, đất đai của các vùng sản xuất chính của tỉnh (ven biển, chiêm trũng, đồng vằn...); nghiên cứu yêu cầu và kỹ thuật canh tác trên từng loại đất; nghiên cứu tập quán canh tác, đặc điểm lao động và sức kéo của trâu bò; đặc điểm của các loại, kiểu cày hiện có. Sau đó mới tập hợp những mẫu cày để khảo nghiệm, so sánh, phân tích nhằm chọn ra được những kiểu cày thích hợp cho từng vùng. Hoặc như, để chọn máy đập lúa tốt phải biết được tính chất cơ, lí của các giống lúa, qui trình kỹ thuật, tổ chức thu hoạch lúa. Thực tế cho thấy để xác định được loại, kiểu công cụ, máy móc thích hợp cho nông nghiệp, chỉ có ngành nông nghiệp là ngành có trách nhiệm, có khả năng và có điều kiện để tiến hành. (cũng như việc xác định loại, kiểu đầu máy, toa xe là trách nhiệm của ngành đường sắt).

Bất cứ một loại máy móc, công cụ nào dùng trong nông nghiệp cũng phải qua 5 khâu chính: đề xuất yêu cầu, thiết kế chế tạo mẫu, khảo nghiệm xác minh, tổ chức sản xuất hàng loạt và đưa xuống các xí nghiệp nông nghiệp. Trong 5 khâu đó, ngành công nghiệp sẽ tiến hành hai khâu: thiết kế chế tạo mẫu và tổ chức sản xuất hàng loạt. Còn ba khâu kia phải do ngành nông nghiệp phụ trách.

Nhưng hiện nay quan niệm, nhận thức cũng như tổ chức thực hiện về mặt này còn nhiều điểm chưa được xác định cụ thể. Do đó công cụ, máy móc dùng trong nông nghiệp còn lộn xộn về loại, kiểu, qui cách, mẫu mực. Ngành nông nghiệp làm nhiệm vụ xác định mẫu trong khi đó ngành công nghiệp cũng làm nhiệm vụ xác định mẫu công cụ, máy móc dùng cho ngành nông nghiệp (mà thường là không có ý kiến của ngành nông nghiệp). Ví dụ như ở tỉnh X, ngành công nghiệp cơ khí tự chọn một kiểu máy đập lúa, và tự quyết định chế tạo hàng loạt; trong khi đó ngành nông nghiệp không thể mua để dùng trong các hợp tác xã, vì kiểu máy này không phù hợp với sản xuất nông nghiệp. Hoặc như, ngành công nghiệp, trước đây tự chế tạo một loạt máy kéo hai bánh *Bình-giã*, nhưng không đưa được vào nông nghiệp vì không thích hợp, gây lãng phí lớn. Hoặc như, có nơi cán bộ và

công nhân cơ khí chế tạo của ngành công nghiệp xuống hợp tác xã nông nghiệp chỉ có mấy ngày, đã vội về cải tiến ngay kiểu cày, bừa nông dân đang dùng thành kiểu cày, bừa khác. Cách làm việc theo kiểu «cưỡi ngựa xem hoa» như vậy không thể nào đáp ứng đúng được yêu cầu của sản xuất nông nghiệp, và tất nhiên nông dân không thể chấp nhận các loại cày bừa «cải tiến» đó. Mặt khác, việc tuyên truyền, phổ biến cho một số máy móc, công cụ dùng trong nông nghiệp, mà những máy đó lại chưa hề qua khảo nghiệm, xác minh, quản lí của ngành nông nghiệp.

Tóm lại, việc xác định loại, kiểu công cụ, máy móc dùng trong nông nghiệp là một yêu cầu rất cấp thiết, nhưng việc tiến hành thì gặp nhiều rắc rối. Chúng tôi kiến nghị với Nhà nước sớm có qui định rõ trách nhiệm về vấn đề này giữa hai ngành: công nghiệp và nông nghiệp; giao nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể cho ngành nông nghiệp đảm nhiệm việc xác định loại, kiểu, và quản lí mẫu công cụ, máy móc dùng trong nông nghiệp; đồng thời có kế hoạch phân cấp giữa trung ương và địa phương, có kế hoạch tổ chức phối hợp giữa ngành nông nghiệp với ngành công nghiệp và các cơ quan quản lí khoa học kĩ thuật khác của Nhà nước.

2. Thiết kế, chế tạo công cụ, máy móc dùng trong nông nghiệp nên như thế nào cho đúng?

Thiết kế, chế tạo cơ khí phục vụ nông nghiệp trước hết phải đáp ứng được đúng phương hướng sản xuất, đúng loại kiểu, với chất lượng tốt, độ bền cao. Hiện nay công cụ lao động trong nông nghiệp chủ yếu là công cụ cầm tay các loại. Và yêu cầu chủ yếu của sản xuất nông nghiệp hiện nay cũng là công cụ cầm tay các loại. Nhưng nhìn lại phương hướng hoạt động của ngành công nghiệp chế tạo cơ khí trong thời gian qua vẫn chưa nhằm đúng được yêu cầu cấp thiết này của ngành nông nghiệp.

Công cụ cầm tay là thứ phổ cập nhất trong sản xuất nông nghiệp hiện nay, thì chủ yếu lại là do một số xí nghiệp loại nhỏ của tỉnh, một số xưởng cơ khí của huyện và một số hợp tác xã thủ công nghiệp sản xuất. Còn các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh có tiềm lực lớn, có khả năng nhiều, lại không có cơ sở nào nhận thiết kế, chế tạo công cụ; không nghiên cứu giải quyết nguyên liệu, vật liệu, qui trình công nghệ mới, áp dụng kĩ thuật tiên tiến vào việc đúc lưỡi cày, chế tạo liềm, sản xuất cuốc, bừa, dao xẻng. Mặt khác, việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng công nhân kĩ thuật chế tạo cơ khí có trình độ

cao về sản xuất công cụ cầm tay của ngành công nghiệp cũng còn rất coi nhẹ, hầu như không ai nghĩ tới vấn đề này. Đó là một trong những nguyên nhân chủ yếu dẫn tới tình trạng chất lượng chế tạo cày, bừa, liềm, hái, cuốc, xẻng, dao phay bờ v.v... do ngành công nghiệp sản xuất, phần lớn là xấu, không đúng qui cách, nông dân không ưa dùng, số lượng vừa rất thừa lại vừa rất thiếu. Chỉ tính riêng trong một tỉnh Nam-hà, công nghiệp mới chỉ thỏa mãn được 43,5% yêu cầu về các loại; 61% về bừa chữ nhĩ; 2,6% về thuyền vận chuyển; 13,8% về mai móng cho nông nghiệp. Trong khi đó, nhiều loại ứ đọng hàng vạn chiếc.

Việc cấp thiết đặt ra là: phải nhanh chóng chấn chỉnh lại tổ chức sản xuất công cụ cầm tay từ trung ương đến địa phương; từ thiết kế chế tạo mẫu đến nghiên cứu sản xuất; từ nguyên, vật liệu (sắt, thép, gang) chuyên đề chế tạo nông cụ, đến việc xây dựng các qui trình công nghệ tiên tiến cho từng loại nông cụ chính như lưỡi cày, lưỡi liềm v.v...; từ việc tổ chức mạng lưới sản xuất hợp lý đến việc tổ chức nghiệm thu và kiểm tra kĩ thuật chặt chẽ.

Bên cạnh đó việc chế tạo những máy móc cơ khí dùng trong nông nghiệp, thời gian qua theo chúng tôi có 2 tồn tại chính:

a) Phần lớn máy móc dùng trong nông nghiệp hiện nay, do ngành công nghiệp chế tạo, *cara bảo đảm đúng qui cách, chất lượng*. Thí dụ: ở một số nơi, chế tạo bánh lồng dùng cho máy kéo sai mẫu, sai qui cách, mau hư hỏng. Trạm máy kéo huyện Ba-vi mua 6 chiếc phay ruộng bùn PB-1,6 do nhà máy cơ khí Hà-tây chế tạo, mới dùng được vài chục giờ đã hỏng mà giá quá đắt (6 000 đồng một chiếc), trong khi chiếc phay cùng kiểu của nhà máy cơ khí Trần Phú chế tạo giá 3 000 đồng thì chất lượng lại tốt hơn nhiều.

b) Hiện nay nông nghiệp được trang bị một số lượng khá lớn máy móc cơ khí, nhưng công suất được sử dụng chỉ chiếm một tỉ lệ rất thấp. Một trong những nguyên nhân chủ yếu nhất là *thiếu phụ tùng thay thế*. Nhiều khi một động cơ hay một máy kéo chỉ vì thiếu một chiếc đệm cao-su hay một dây cuaroa mà không ra đồng được, phải bỏ lỡ cả một vụ sản xuất, gây lãng phí lớn.

Rõ ràng ngành công nghiệp cơ khí vẫn chưa coi trọng đúng mức việc sản xuất phụ tùng thay thế, còn coi ngành sản xuất phụ tùng thay thế là một ngành phụ của công nghiệp.

Để bảo đảm phục vụ sản xuất nông nghiệp được tốt hơn, theo chúng tôi phương hướng

đúng đắn nhất là: ưu tiên số một cho việc sản xuất phụ tùng thay thế, còn sản xuất máy mới là ưu tiên số hai.

Trên tinh thần đó, chúng tôi cho rằng việc sản xuất phụ tùng thay thế cho hàng mấy nghìn chiếc máy kéo tay Công-nông, Đông-phương-hồng... là cần thiết hơn việc sản xuất mới một chiếc máy kéo tay nào đó, chẳng hạn máy Bông-sen 12 mã lực. Tóm lại, để giải quyết tốt vấn đề thiết kế, chế tạo công cụ, máy móc dùng trong nông nghiệp, chúng tôi đề nghị cần soát xét lại việc phân bổ lực lượng của ngành công nghiệp chế tạo cơ khí, để lực lượng này chỉ trong vòng 1 đến 2 năm, tập trung sức giải quyết dứt điểm khâu cung cấp công cụ cầm tay, đủ số lượng và chất lượng tốt; đồng thời bảo đảm được về cơ bản nhu cầu cấp thiết hiện nay về phụ tùng thay thế cho các loại máy móc hiện có trong nông nghiệp. Việc chế tạo máy cơ khí mới cho công nghiệp cần được tiến hành một cách thận trọng, có kế hoạch cụ thể, và đặc biệt là phải theo yêu cầu của ngành nông nghiệp. Ngành công nghiệp không nên tự chọn, tự chế, tự đưa máy móc cơ khí mới vào nông nghiệp mà không có i kiến của ngành nông nghiệp.

3. Nên tổ chức sử dụng và sửa chữa công cụ, máy móc dùng trong nông nghiệp như thế nào?

Việc sử dụng công cụ, máy móc dùng trong nông nghiệp, phải có tổ chức nghiên cứu, chỉ đạo từ khâu hướng dẫn chọn kiểu, công cụ, máy móc đến việc tính toán số lượng cần thiết, hướng dẫn thao tác sử dụng, bảo dưỡng định kì, sửa chữa nhỏ và sửa chữa lớn.

Những công việc này thuộc trách nhiệm của ngành nông nghiệp, vì ngành này trực tiếp quản lí sử dụng máy từ khi máy xuất xưởng. Ngành nông nghiệp có trách nhiệm xây dựng kế hoạch về trang bị công cụ, máy móc cho các địa phương, các vùng; tổ chức đào tạo lực lượng kĩ thuật sử dụng; tổ chức cơ sở và mạng lưới sửa chữa công cụ máy móc dùng trong nông nghiệp.

Gần đây, ngành cơ khí chế tạo đã tổ chức việc hướng dẫn kĩ thuật sử dụng máy kéo và máy nông nghiệp trực tiếp cho nông dân; thậm chí trực tiếp phân phối máy cho một số địa phương, một số hợp tác xã; có dự kiến tổ chức một số cơ sở kĩ thuật sử dụng và sửa chữa về cơ khí nông nghiệp ở các địa phương. Điều đó là chông chéo, bởi vì: trong khi đó thì ngành nông nghiệp đã có một hệ

thống các trạm, đội cơ khí nông nghiệp và xưởng sửa chữa máy cơ khí nông nghiệp ở các tỉnh, huyện rồi.

Theo tôi kiến chúng tôi, việc quản lý trang bị và hướng dẫn sử dụng máy móc cho nông nghiệp không thể phân tán như hiện nay. Máy móc nông nghiệp mới, bất kỳ do ngành công nghiệp trong nước chế tạo, hay do ngành ngoại thương nhập của nước ngoài, với số lượng nhiều hay ít cũng đều phải tập trung cho ngành nông nghiệp quản lý và phân phối. Qua tình hình nêu trên, chúng tôi thấy việc chấn chỉnh quản lý kĩ thuật về công cụ và máy móc dùng trong nông nghiệp là một việc làm cấp thiết.

Chúng tôi kiến nghị giải quyết một số vấn đề cụ thể sau đây:

1. Quy định rõ sự phân công giữa các ngành về thiết kế, chế tạo, sử dụng, sửa chữa công cụ, máy móc dùng trong công nghiệp. Xây dựng lực lượng nghiên cứu, thiết kế công cụ cơ khí phục vụ nông nghiệp do ngành nông nghiệp phụ trách. Việc chế tạo công cụ máy móc cho nông nghiệp có thể nghiên cứu phân công giữa hai ngành công nghiệp và nông nghiệp theo hướng: ngành công nghiệp cơ khí đảm nhiệm việc chế tạo máy động lực cho nông nghiệp; còn công cụ cầm tay và các máy nông nghiệp chuyên dùng khác thì tổ chức sản xuất trong ngành nông nghiệp, nhưng phải tiêu chuẩn hóa một số máy động lực chính, để tiện đặt hàng cho ngành công nghiệp sản xuất.

Về sử dụng và sửa chữa công cụ, máy móc dùng trong nông nghiệp thì do ngành nông nghiệp đảm nhiệm.

2. Đề nghị Nhà nước sớm qui định về công tác quản lý mẫu công cụ máy móc dùng trong nông nghiệp, giao cho ngành nông nghiệp chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, có sự phối hợp với các ngành hữu quan (công nghiệp và quản lý khoa học kĩ thuật).

Việc chọn loại, kiểu công cụ máy móc dùng trong nông nghiệp phải do ngành nông nghiệp quyết định. Công nghiệp và ngoại thương là hai ngành cung cấp máy trong nước hay ngoài nước cho nông nghiệp sau khi ngành nông nghiệp đã đề xuất yêu cầu.

3. Xác định rõ phương hướng chế tạo của các ngành công nghiệp, trước mắt là tập trung bảo đảm công cụ cầm tay và sản xuất phụ tùng thay thế; đồng thời chú ý một cách có kế hoạch việc chế tạo những máy mới bổ sung thêm.

4. Có kế hoạch cụ thể sắp xếp lại tổ chức trong ngành công nghiệp chế tạo công cụ cơ khí phục vụ nông nghiệp. Nhà nước nên có kế hoạch tác động mạnh vào các khâu trọng tâm như nguyên liệu, vật liệu, qui trình công nghệ, đào tạo công nhân kĩ thuật chế tạo công cụ cầm tay và phụ tùng thay thế cho nông nghiệp.

5. Xây dựng một ngành cơ khí nông nghiệp có hệ thống từ cơ sở trở lên, theo nguyên tắc quản lý tập trung. Ở nông trường, hợp tác xã nông nghiệp thì có đội công cụ cơ khí hóa nông nghiệp phụ trách sử dụng và bảo dưỡng máy. Ở huyện thì có trạm cơ khí nông nghiệp và sửa chữa cấp huyện là cơ sở chủ yếu của ngành. Trạm có nhiệm vụ sử dụng, sửa chữa, chế tạo và quản lý ngành cơ giới hóa nông nghiệp, là trung tâm kĩ thuật cơ khí của huyện.